

Số: /BC-TTr

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng hợp góp ý dự thảo
Luật Thanh tra năm 2022 của Quốc hội

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh.

Thực hiện Công văn số 108/ĐĐBQH-VP ngày 15/9/2022 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp về việc mời dự Hội nghị tiếp xúc cử tri chuyên đề và góp ý dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi), Thanh tra Tỉnh đã tổng hợp ý kiến góp ý từ Thanh tra các sở, ngành và huyện, thành phố đối với dự thảo Luật Thanh tra năm 2022 của Quốc hội hiện nay, cụ thể như sau:

I. CÁC Ý KIẾN THỐNG NHẤT ĐỐI VỚI CÁC ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT

Thông nhất về tổng thể dự thảo Luật Thanh tra năm 2022 đã kế thừa, phát huy ưu điểm của nền tảng Luật Thanh tra năm 2010 và đồng thời có nhiều điểm mới, phù hợp với thực tế theo sự phát triển của xã hội. cụ thể như: bổ sung các quy định tại nghị định, thông tư hiện hành vào dự thảo Luật Thanh tra, qua đó cho thấy tầm quan trọng của ngành thanh tra được quan tâm và chú trọng (thời gian tiến hành thanh tra, hoạt động giám sát đoàn, việc thực hiện kết luận thanh tra, việc phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm toán nhà nước, điều tra....).

II. CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Đề nghị xem xét, điều chỉnh cách dùng từ “công chức khác” thành “công chức thanh tra” tại các Điều 17, 21, 25, 29, 33 của dự thảo Luật Thanh tra năm 2022.

Lý do: nhằm làm rõ đối tượng điều chỉnh trong các quy định của Luật thanh tra là công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tránh nhầm lẫn với các công chức khác và đảm bảo về mặt văn phong.

2. Tại khoản 1 Điều 22, cụ thể: “Điều 22. Vị trí, chức năng của Thanh tra tỉnh

1. Thanh tra tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”

Đề nghị điều chỉnh như sau: “Điều 22. Vị trí, chức năng của Thanh tra tỉnh

1. Thanh tra tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện **thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND huyện và Giám đốc Sở về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.**”

Tương tự tại khoản 2 Điều 23, cụ thể: “2. Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.”

Đề nghị điều chỉnh, bổ sung, như sau: “2. Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện **thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND huyện và Giám đốc Sở về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.**”

Lý do:

- Trên địa bàn tỉnh phát sinh khiếu nại, tố cáo có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau, với số lượng đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Tỉnh rất lớn, nếu tất cả các đơn thư khiếu nại, tố cáo tập trung về Thanh tra Tỉnh để tham mưu giải quyết là không chuyên sâu đối với từng lĩnh vực, ngành, không đảm bảo kết quả giải quyết, đơn thư tồn đọng kéo dài, dẫn đến mất an ninh trật tự, gây dư luận xấu trong xã hội và gây mất lòng tin đối với người dân.

- Đồng thời, Theo quy định tại Điều 21 của Luật Khiếu nại năm 2011: “Điều 21. Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình.

2. **Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc sở và cấp tương đương đã giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết.**

3. Giải quyết tranh chấp về thẩm quyền giải quyết khiếu nại giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình.”

- Theo tình hình hiện nay:

+ Về cơ sở pháp lý: theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật Tiếp công dân năm 2013 quy định: “Ban tiếp công dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập, trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, do một Phó Chánh Văn phòng phụ trách, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh”. Theo đó, được hướng dẫn cụ thể tại Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp

công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

+ Về nhân sự: thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật Tiếp công dân năm 2013, gồm: một Phó Chánh Văn phòng phụ trách, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh, 02 Phó Trưởng Ban và 02 chuyên viên.

+ Về cơ sở vật chất: hiện tại trụ sở Ban tiếp công dân tỉnh được UBND Tỉnh xây dựng khang trang, địa điểm thuận tiện và trang bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ tốt công tác tiếp công dân.

+ Về hoạt động của Ban Tiếp công dân tỉnh: trong thời gian qua Ban tiếp công dân tỉnh đã hoạt động có hiệu quả và đi vào nề nếp, đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của người dân, tạo được niềm tin đối với công dân, góp phần ổn định an ninh chính trị trên địa bàn.

Chính vì lẽ đó, Thanh tra Tỉnh chỉ nên chịu trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND Tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Đồng thời, giúp Chủ tịch UBND Tỉnh kiểm tra, rà soát và đề xuất xử lý đúng quy định pháp luật đối với các quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 thuộc thẩm quyền, khi phát sinh khiếu nại tiếp.

3. Tại Điều 23 quy định, cụ thể: “Điều 23. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh

1. Trong lĩnh vực thanh tra, Thanh tra tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Xây dựng kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh, chỉ đạo Thanh tra sở, Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch thanh tra để tổng hợp vào Kế hoạch thanh tra của tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

Kế hoạch thanh tra của tỉnh bao gồm kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh, Thanh tra sở, Thanh tra huyện. Kế hoạch thanh tra bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp giữa Thanh tra tỉnh, Thanh tra sở và Thanh tra huyện;”

Đề nghị chỉnh sửa, cụ thể:

“Điều 23. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh

1. Trong lĩnh vực thanh tra, Thanh tra tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

*a) Xây dựng kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh, **hướng dẫn** Thanh tra sở, Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch thanh tra, **đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp giữa Thanh tra tỉnh, Thanh tra sở và Thanh tra huyện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.***

Trường hợp các đơn vị Sở không có Thanh tra Sở, thì Thanh tra Tỉnh thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra Sở đó và nhiệm vụ của Thanh tra Sở được ghi vào kế hoạch thanh tra của Thanh tra Tỉnh”

Lý do:

- Nhằm bảo đảm mục tiêu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cấp trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Thống nhất về nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra Tỉnh với Thanh tra Chính phủ theo quy định tại Điều 11 của dự thảo.

- Trong thực tế, Thanh tra sở và Thanh tra huyện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phát sinh việc điều chỉnh, bổ sung, xin ý thì phải trình qua nhiều cấp, gây khó khăn trong quá trình thực hiện và mất nhiều thời gian, ví dụ: Thanh tra Sở, Thanh tra huyện cần điều chỉnh thì phải có văn bản đề nghị Thanh tra Tỉnh tổng hợp điều chỉnh Kế hoạch thanh tra trình Chủ tịch UBND Tỉnh phê duyệt Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung nêu trên.

4. Tại Điều 25 của dự thảo Luật Thanh tra năm 2022, quy định: “Điều 25. Tổ chức của Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức khác.

Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

Phó Chánh Thanh tra tỉnh giúp Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chánh Thanh tra tỉnh.”

Đề nghị bổ sung thêm nội dung: “Cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh gồm Văn phòng và các phòng nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ được giao về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”.

Lý do: nhằm thống nhất về cơ cấu tổ chức của Thanh tra cấp Tỉnh.

5. Tại Điều 36 quy định: Thanh tra viên

“1. Thanh tra viên là công chức, sĩ quan Quân đội nhân dân, sĩ quan Công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra để thực hiện các nhiệm vụ thanh tra theo quy định của pháp luật.

2. Các ngạch Thanh tra viên bao gồm Thanh tra viên, Thanh tra viên chính, Thanh tra viên cao cấp.

3. Đối với những ngành, lĩnh vực đặc thù có cơ quan thanh tra được thành lập theo quy định của luật hoặc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và cơ quan thanh tra được thành lập theo quy định tại khoản 3 Điều 9 của Luật này thì việc bổ nhiệm Thanh tra viên do Chính phủ quy định.

4. Thanh tra viên phải tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Đề nghị bổ sung thêm nội dung tại khoản 5 Điều 36, cụ thể như sau:

“5. Việc luân chuyển, điều động Thanh tra viên của Thanh tra Sở, Thanh tra huyện phải có văn bản thoả thuận của Chánh Thanh tra Tỉnh trước khi điều chuyển. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Lý do: Hiện nay, Thanh tra viên trên địa bàn Tỉnh còn hạn chế (khoảng 200 người, gồm cả Thanh tra Tỉnh, Thanh tra Sở và Thanh tra cấp huyện), việc đào tạo và bồi dưỡng để đủ điều kiện bổ nhiệm công chức vào ngạch thanh tra viên phải mất nhiều thời gian công tác trong ngành và ngân sách Nhà nước, nhưng khi Giám đốc sở, Chủ tịch UBND huyện điều chuyển về cơ quan khác gây lãng phí chi phí đào tạo, bồi dưỡng và mất chế độ của công chức được bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên.

Hơn nữa, việc bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên là do Chủ tịch UBND Tỉnh bổ nhiệm, thẻ Thanh tra viên là do Tổng Thanh tra Chính phủ cấp, nên việc điều chuyển Thanh tra viên về công tác cơ quan, vị trí việc làm khác của Giám đốc sở và Chủ tịch UBND huyện phải có ý kiến thoả thuận của Chánh Thanh tra Tỉnh là phù hợp.

6. Tại điểm b và d khoản 1 Điều 37 quy định:

“ Điều 37. Tiêu chuẩn chung của Thanh tra viên

1. Thanh tra viên phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau đây:

b) Tốt nghiệp đại học trở lên, có kiến thức quản lý nhà nước và am hiểu pháp luật; đối với thanh tra viên chuyên ngành còn phải có kiến thức chuyên môn về chuyên ngành đó;

d) Có ít nhất 02 năm làm công tác thanh tra (không kể thời gian tập sự); có ít nhất 05 năm công tác trở lên đối với cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan Quân đội nhân dân, sĩ quan Công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu công tác ở cơ quan, tổ chức, đơn vị khác chuyển sang cơ quan thanh tra nhà nước.”

Đề nghị điều chỉnh và bổ sung như sau:

“ b) Tốt nghiệp đại học trở lên, có kiến thức quản lý nhà nước và am hiểu pháp luật; đối với thanh tra viên chuyên ngành còn phải có kiến thức có liên quan về lĩnh vực ngành đó;

d) Có ít nhất 02 năm làm công tác thanh tra (không kể thời gian tập sự); có ít nhất 05 năm công tác trở lên đối với cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan Quân đội nhân dân, sĩ quan Công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu công tác ở cơ quan, tổ chức, đơn vị khác chuyển sang cơ quan thanh tra nhà nước.

Trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức do đơn vị khác được bổ nhiệm, điều động giữ chức vụ lãnh đạo quản lý cơ quan thanh tra nhà nước, thì được bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên”

Lý do:

- Nếu quy định như dự thảo luật thanh tra nêu trên thì rất nhiều trường hợp cán bộ, công chức, viên chức do đơn vị khác chuyển sang cơ quan thanh tra nhà nước giữ chức vụ lãnh đạo quản lý (Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra)

khi được giao nhiệm vụ là Trưởng đoàn thanh tra thì không đủ điều kiện về Thanh tra viên. Như vậy, sẽ rất khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ví dụ: trong trường hợp Đoàn thanh tra, Trưởng đoàn là Thanh tra viên, thành viên Đoàn là Phó Chánh Thanh tra thì sẽ không phù hợp, gây khó khăn trong quá trình chỉ đạo, điều hành Đoàn thanh tra theo quy định.

- Đối với thanh tra viên chuyên ngành còn phải có kiến thức chuyên môn về chuyên ngành đó, trong thực tiễn có nhiều ngành có lĩnh vực quản lý rất rộng như ngành nông nghiệp, xây dựng, khoa học công nghệ, tài chính ... , nếu luật áp đặt về điều kiện này thì sẽ rất khó khăn về mặt tổ chức nhân sự. Đồng thời, nếu dự thảo này được ban hành thì sẽ có nhiều Thanh tra viên chuyên ngành hiện hữu sẽ xử lý như thế nào do không phù hợp về điều kiện **kiến thức chuyên môn về chuyên ngành** theo quy định, gây mất nguồn nhân lực trầm trọng.

7. Tại quy định khoản 2 Điều 38: “*Tiêu chuẩn bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên chính*”

2. Có thời gian giữ ngạch Thanh tra viên và tương đương tối thiểu là 09 năm.”

Đề nghị xem xét, điều chỉnh lại thành: “*Có thời gian giữ ngạch Thanh tra viên và tương đương tối thiểu là 06 năm*”

Lý do: với thời gian 06 năm giữ ngạch Thanh tra viên và tương đương thì công chức đã nắm bắt được công việc, đủ trình độ, kinh nghiệm trong hoạt động quản lý, thực thi công vụ nói chung và nghiệp vụ công tác thanh tra nói riêng. Tạo điều kiện về thời gian cho công chức nâng cao trình độ, đào tạo nguồn kế thừa về sau.

8. Tại khoản 1 Điều 41 “*Thẻ thanh tra, trang phục thanh tra*”

Đề nghị xem xét, điều chỉnh lại thành “*Thanh tra viên được cấp thẻ thanh tra, trang phục thanh tra được cấp cho Thanh tra viên và công chức thanh tra để sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra*”.

Lý do: công chức thanh tra cũng thực hiện nhiệm vụ tương tự như Thanh tra viên, nên việc bổ sung chế độ trang phục cho công chức thanh tra là cần thiết.

9. Đề nghị bổ sung thêm Điều 42 Chương 3 của dự thảo Luật Thanh tra năm 2022: quy định về Quản lý, sử dụng và miễn nhiệm, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại ngạch Thanh tra viên.

Lý do: Nhằm đảm bảo sự hợp lý, thống nhất với các quy định tại khoản 3, khoản 12, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức, viên chức năm 2019 và tạo cơ hội về thời gian cho Thanh tra viên khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm. Cụ thể:

Tại khoản 3: “*Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ đối với cán bộ có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.*”

Tại khoản 12: “Việc xử lý công chức không hoàn thành nhiệm vụ được quy định như sau:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cho thôi việc đối với công chức có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có 02 năm không liên tiếp trong thời hạn bổ nhiệm được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ thì bố trí công tác khác hoặc không bổ nhiệm lại;

Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong 03 năm có 02 năm không liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ ở vị trí việc làm đang đảm nhận thì bố trí vào vị trí việc làm có yêu cầu thấp hơn.”.

10. Tại khoản 1 Điều 43, quy định: “ Xây dựng, ban hành Kế hoạch thanh tra

1. Căn cứ vào Định hướng chương trình thanh tra hằng năm và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ hướng dẫn Thanh tra Tổng cục, Cục; Thanh tra tỉnh hướng dẫn Thanh tra sở, Thanh tra huyện xây dựng dự thảo Kế hoạch thanh tra của mình.

Kế hoạch thanh tra được xây dựng căn cứ vào Định hướng chương trình thanh tra hằng năm và yêu cầu của nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội và công tác quản lý thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực và địa phương.”

Đề nghị bổ sung thêm nội tại khoản 1 Điều 43, cụ thể như sau:

“1. Căn cứ vào Định hướng chương trình thanh tra hằng năm và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ hướng dẫn Thanh tra Tổng cục, Cục, và gửi về Thanh tra Tỉnh, nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp về phạm vi thanh tra đối với Thanh tra Tỉnh, Thanh tra Sở, Thanh tra huyện; Thanh tra tỉnh hướng dẫn Thanh tra sở, Thanh tra huyện xây dựng dự thảo Kế hoạch thanh tra của mình.

Kế hoạch thanh tra được xây dựng căn cứ vào Định hướng chương trình thanh tra hằng năm và yêu cầu của nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực và địa phương.”

Lý do: thực tế hiện nay có rất nhiều trường hợp Thanh tra Bộ, ngành thực hiện hiện Kế hoạch thanh tra chồng chéo và trùng lặp giữa các Bộ, Thanh tra Tỉnh, Thanh tra Sở, Thanh tra huyện gây khó khăn trong quá trình thực hiện của Thanh tra các cấp, các ngành, gây mất thời gian về phải thay đổi, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thanh tra trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ví dụ:

- Thanh tra Bộ Giao thông vận tải có kế hoạch thanh tra về xây dựng cơ bản ở các địa phương, gây chồng chéo và trùng lặp với Thanh tra Bộ Xây dựng, Thanh tra Tỉnh, Thanh tra Sở, Thanh tra huyện.

- Thanh tra Bộ Xây dựng có kế hoạch thanh tra về xây dựng cầu đường ở các địa phương, gây chồng chéo và trùng lặp với Thanh tra Bộ Giao thông vận tải, Thanh tra Tỉnh, Thanh tra Sở, Thanh tra huyện.

11. Tại điểm b khoản 1 Điều 45 quy định: “Cuộc thanh tra do Thanh tra Bộ, Thanh tra Tổng cục, Cục, Thanh tra tỉnh tiến hành không quá 45 ngày; trường hợp phức tạp thì có thể gia hạn một lần nhưng không quá 30 ngày”

Đề nghị điều chỉnh, bổ sung thành “Cuộc thanh tra do Thanh tra Bộ, Thanh tra Tổng cục, Cục, Thanh tra tỉnh tiến hành không quá 45 ngày; trường hợp phức tạp thì có thể gia hạn một lần nhưng không quá 30 ngày, **trường hợp đặc biệt phức tạp, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực thì có thể gia hạn thêm lần hai, thời gian gia hạn không quá 15 ngày, do cơ quan thanh tra đề nghị thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp quyết định**”

Lý do: để đảm bảo thực hiện hiệu quả cuộc thanh tra.

12. Tại đoạn 2 khoản 2 Điều 57 quy định: “Trưởng đoàn thanh tra, Phó Trưởng đoàn thanh tra (nếu có) phải là Thanh tra viên”

Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành “Trưởng đoàn thanh tra, Phó Trưởng đoàn thanh tra (nếu có) phải là Thanh tra viên **hoặc công chức lãnh đạo quản lý cơ quan thanh tra**”

Lý do: vì có một số trường hợp do công tác luân chuyển, điều động cán bộ thì Chánh Thanh tra hoặc Phó Chánh Thanh tra của cơ quan Thanh tra khi mới đến nhận nhiệm vụ chưa đủ điều kiện để bổ nhiệm ngạch Thanh tra viên mà Luật quy định Trưởng đoàn thanh tra, Phó Trưởng đoàn thanh tra phải là Thanh tra viên thì sẽ gây khó khăn cho đơn vị thanh tra trong việc triển khai các cuộc thanh tra.

13. Tại Điều 113 quy định: “Điều 113. Chế độ, chính sách đối với Thanh tra viên

Chế độ, chính sách, tiền lương, phụ cấp, trang phục và chế độ đặc thù đối với Thanh tra viên do Chính phủ quy định.”

Đề nghị bổ sung thêm cụm từ công chức thanh tra, cụ thể:

“Điều 113. Chế độ, chính sách đối với Thanh tra viên, **công chức thanh tra**

*Chế độ, chính sách, tiền lương, phụ cấp, trang phục và chế độ đặc thù đối với Thanh tra viên, **công chức thanh tra** do Chính phủ quy định.*”

Lý do: Để đồng bộ các điều khoản nêu trên, đồng thời công chức thanh tra cũng thực hiện nhiệm vụ tương tự như Thanh tra viên, nên việc bổ sung chế độ cho công chức thanh tra là cần thiết.

14. Tại khoản 3 Điều 115 quy định: “Điều 115. Tổ chức, hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ

3. Cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thành lập tổ chức **thanh tra, kiểm tra nội bộ** hoặc bố trí cán bộ làm công tác **thanh tra, kiểm tra nội bộ** để giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác **thanh tra, kiểm tra** trong phạm vi quản lý của mình. Căn cứ vào quy định

*của Luật này, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo hoạt động **thanh tra**, kiểm tra trong cơ quan, đơn vị mình.”*

Đề nghị bỏ cụm từ “**thanh tra**” tại khoản 3 của điều 115, cụ thể như sau:

“3. Cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thành lập tổ chức kiểm tra nội bộ hoặc bố trí cán bộ làm công tác kiểm tra nội bộ để giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác kiểm tra trong phạm vi quản lý của mình. Căn cứ vào quy định của Luật này, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo hoạt động kiểm tra trong cơ quan, đơn vị mình.”

Lý do: việc Cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nên thành lập tổ chức kiểm tra nội bộ để kiểm soát nội bộ, nếu cần thiết yêu cầu kiểm toán độc lập, nếu để thành lập tổ chức Thanh tra thì rất khó hoạt động, đồng thời không thống nhất về mặt tổ chức, đồng thời chưa có khái niệm về tổ chức thanh tra tại dự thảo của Luật Thanh tra. Hơn nữa, gây khó khăn trong quá trình theo dõi, tổng hợp, báo cáo và đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra.

Đồng thời, qua gợi ý thảo luận của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp, Thanh tra Tỉnh đã tổng hợp từ các ý kiến của hội nghị, kết quả cụ thể như sau:

1. Về thanh tra huyện (Mục 6 Chương II)

Về quy định giữ nguyên hệ thống tổ chức cơ quan thanh tra theo cấp hành chính được quy định tại Điều 9 Chương II của dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) là phù hợp, nhất là quy định giữ nguyên thanh tra huyện tại điểm c khoản 1 Điều 9 của dự thảo luật. Vì thực tiễn chứng minh thanh tra huyện có quá trình hình thành và phát triển lâu dài, đồng thời bảo đảm được nguyên tắc ở đâu có quản lý ở đó có thanh tra. Trong thực tiễn, việc xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo có tính chất phức tạp ngay từ cơ sở là cần thiết, trong công tác quản lý ở địa phương khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, nếu không duy trì thanh tra huyện vụ việc sẽ phải báo cáo lên cấp trên xem xét, thực hiện thanh tra đột xuất, như vậy sẽ không bảo đảm được tính kịp thời và gây áp lực cho thanh tra tỉnh. Đồng thời, thanh tra huyện còn giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về công tác thanh tra. Tuy nhiên, trong tổ chức và hoạt động của thanh tra huyện thời gian qua còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế. Để nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra huyện, đề nghị Chính phủ sớm có giải pháp căn cơ, đồng bộ và cần quan tâm, bố trí đủ nguồn lực về con người, sớm kiện toàn về tổ chức, biên chế, bảo đảm các điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của thanh tra huyện, bảo đảm để thanh tra huyện đủ năng lực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

2. Về việc thành lập Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ (Điều 18)

Thanh tra Tỉnh thống nhất với ý kiến thành lập Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ, vì có một số ngành đặc thù có quy mô rộng, phụ trách lĩnh vực toàn quốc (ngành Thuế, Hải Quan, ...), nên rất cần thanh tra của các cơ quan nêu trên. Tuy nhiên, việc thành lập Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ phải do Chính phủ quy định.

3. Về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Thanh tra Tỉnh (Điều 24, 25)

Thanh tra Tỉnh thống nhất ý kiến đề nghị bổ sung thêm thẩm quyền thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước, vì:

Thực tế hiện nay, doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước chỉ thuộc đối tượng của Thanh tra sở, ngành. Tuy nhiên, cơ quan thanh tra nhà nước khi tiến hành thanh tra gặp khó khăn trong việc yêu cầu đơn vị cung cấp thông tin, thẩm tra, xác minh. Đồng thời, khi ban hành kết luận thanh tra, việc thực hiện các kiến nghị kết luận thanh tra đạt hiệu quả chưa cao đối với các kiến nghị có liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước, do không có sự theo dõi, thanh tra thường xuyên như các đối tượng trong cơ quan Nhà nước.

4. Về Thanh tra sở (Mục 5 Chương II)

Về Thanh tra sở, dự thảo tại khoản 2 Điều 27, cụ thể là Thanh tra sở được thành lập tại một số sở có phạm vi quản lý rộng và yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp theo quy định của Chính phủ. Việc thành lập thanh tra tại các sở khác thì do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định căn cứ vào yêu cầu quản lý và biên chế được giao và ở những nơi không có tổ chức Thanh tra sở thì Giám đốc sở giao cho đơn vị thuộc sở giúp thực hiện chức trách, nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

Việc sửa đổi như trên là phù hợp, vừa đáp ứng được yêu cầu về sự thống nhất một cách tương đối về tổ chức bộ máy Thanh tra sở trong phạm vi cả nước, vừa đáp ứng được đặc thù yêu cầu quản lý của từng địa phương. Tuy nhiên, đề nghị Thanh tra sở được thành lập tại một số sở có phạm vi quản lý rộng và yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp theo quy định của Chính phủ thì cần phải có quy định rõ, cụ thể là cơ quan nào có thẩm quyền thành lập Thanh tra sở ở những sở có phạm vi quản lý rộng và yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp.

5. Về xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra giữa hoạt động thanh tra với kiểm tra, kiểm toán

Hiện nay, giữa ngành thanh tra và kiểm toán nhà nước đã có quy chế phối hợp trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch thanh tra, Kế hoạch kiểm toán; phối hợp xử lý trùng lặp, chồng chéo giữa hoạt động thanh tra và hoạt động kiểm toán (Quy chế phối hợp công tác số 01/QCPH: KTNN-TTCT ký ngày 10/3/2015 giữa KTNN và Thanh tra Chính phủ).

6. Về trình tự thủ tục Đoàn thanh tra

Vấn đề này thanh tra tỉnh đã có ý kiến góp ý ở phần trên của Thanh tra Tỉnh.
Trên đây là góp ý dự thảo Luật Thanh tra năm 2022 của Thanh tra Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CTTTr, các PCTTr;
- CVP, các TP;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, HC (Trí), 02 bản.

CHÁNH THANH TRA

Dương Hồng Lạc